TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KẾ SÁCH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **14/**2024/DS-ST
Ngày: 22/01/2024
V/v T/C Hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Đa.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sơn.

2. Bà Tăng Thị Bạch Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 22/01/2024, tại phòng xử án thuộc trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 410/2023/TLST-DS, ngày 03/11/2024 về việc: "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 417/2023/QĐXXST-DS ngày 12/12/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/QĐST-DS ngày 03/01/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1961 (có mặt).

Địa chỉ thường trú: ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Bà **Võ Thị M**, sinh năm 1961 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp G, xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn, qua xem xét lời khai và yêu cầu của các đương sự, qua xét hỏi trước tòa, nội dung vụ án được xác định như sau:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/9/2023, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị L trình bày: Vào năm 2022, bà Võ Thị M có hỏi vay bà số tiền là 10.000.000 đồng, hứa 01 tháng sau sẽ trả vốn và lời cho bà nhưng đến nay bà M không đóng lãi cũng không trả lại vốn cho bà. Bà M có thừa nhận tại phiên tòa ngày 21/8/2023. Nay bà Nguyễn Thị L yêu cầu giải quyết: Buộc bà Võ Thị M trả cho bà số tiền vay là 10.000.000 đồng.

Đối với bị đơn bà Võ Thị M: Từ khi Tòa án thụ lý giải quyết cho đến nay, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà M nhưng bà M không tham gia tố tụng nên Tòa án không thể thu thập được lời khai và ý kiến của bà.

Tại phiên tòa, nguyên đơn không rút yêu cầu khởi kiện, bị đơn vắng mặt nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy, tại phiên tòa, bị đơn bà Võ Thị M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại bản án số 127/2023/DS-ST ngày 21/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách đã có hiệu lực pháp luật, nguyên đơn bà Nguyễn Thị L và bị đơn bà Võ Thị M đã thống nhất: Vào ngày 16/12/2021, bà Võ Thị M vay bà L số tiền là 20.000.000 đồng, sau đó có vay thêm 10.000.000 đồng, đến nay chưa trả vốn. Do đó, đây là tình tiết không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bản án số 127 nêu trên đã giải quyết số nợ 20.000.000 đồng vay ngày 16/12/2021, còn lại số nợ 10.000.000 đồng bà L chưa khởi kiện nên chưa giải quyết.

Hội đồng xét xử thấy rằng, Hợp đồng vay tài sản giữa bà L và bà M được lập trên cơ sở tự nguyện của các bên, không trái đạo đức xã hội, mục đích và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, khi giao kết hợp đồng, các đương sự là những người có đủ năng lực hành vi dân sự nên giao dịch trên giữa các đương sự là hợp pháp.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay, bà M đã vi phạm nghĩa vụ khi không trả vốn cho nguyên đơn L. Nay nguyên đơn bà L yêu cầu bà M trả số vốn vay ngày là 10.000.000 đồng là có căn cứ.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 117, 463, 466 Bộ luật dân sự 2015; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L, cần buộc bà M có nghĩa vụ trả lại bà L số vốn vay là 10.000.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được Toà án chấp nhận nên bị đơn Mỹ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 10.000.000 đồng x 5% = 500.000 đồng.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92; Điều 147; Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ các Điều 117, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

TUYÊN XỬ:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị L.

Buộc bị đơn bà Võ Thị M có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị L số tiền vốn vay là 10.000.000 đồng

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày bà Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bà Võ Thị M còn phải có trách nhiệm trả lãi cho bà Nguyễn Thị L theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Võ Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 500.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, để Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a ,7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh Đa